

Số: 04/2025/QĐST-VDS

Sông Mã, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(Về việc Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật, giải quyết việc ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lô Văn Long

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án huyện Sông Mã.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên họp: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 43/2024/TLST-VDS, ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc: “Hủy kết hôn trái pháp luật” theo Quyết định mở phiên họp số: 17/2025/QĐPH-ST, ngày 21 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên họp số 21/2025/QĐST-VDS ngày 07 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

*** Người yêu cầu:** UBND xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện ông Lò Văn Th – Phó chủ tịch UBND xã. Vắng mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lò Văn Ngh, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Bản Co C, xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Chị Vĩ Thị S, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Bản Co C, xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nội dung sự việc như sau:

Anh Lò Văn Ngh có đăng ký kết hôn với chị Vĩ Thị S vào ngày 15/07/2012 tại UBND xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Trong giấy chứng nhận kết hôn cấp cho chị S và anh Ngh, ngày tháng năm sinh của chị S có ghi là ngày 06/12/1995. Tại thời điểm đăng ký kết hôn ngày 15/7/2015 chị S chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 "Nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên". Tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Vĩ Thị

S mới 16 tuổi, 07 tháng, 09 ngày. Cán bộ tư pháp đăng ký kết hôn tham mưu cho UBND xã không để ý, chủ quan dẫn đến sai sót này nên đăng ký kết hôn không đúng theo quy định của pháp luật.

Do vậy, Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giải quyết: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lò Văn Ngh và chị Vì Thị S – Theo giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013, quyển số 01/2012 đăng ký ngày 15/07/2012 của UBND xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã cấp cho anh Ngh và chị S.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vì Thị S trình bày:

Chị và anh Ngh đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường H vào ngày 15/07/2012. Tại thời điểm đăng ký kết hôn ngày 15/7/2015 chị S chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 "*Nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên*". Tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Vì Thị S mới 16 tuổi, 07 tháng, 09 ngày. Cán bộ tư pháp đăng ký kết hôn tham mưu cho UBND xã không để ý, chủ quan dẫn đến sai sót này nên đăng ký kết hôn không đúng theo quy định của pháp luật.

Do việc đăng ký kết hôn là trái pháp luật, việc Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của chị và anh Ngh thì chị hoàn toàn đồng ý. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng anh chị sinh sống tại bản Co C, xã Mường H, huyện Sông Mã, Sơn La, vợ chồng cH sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, mỗi người một quan điểm sống khác nhau, anh Ngh không chịu làm ăn lo cho vợ con. Chị Vì Thị S yêu cầu được ly hôn với anh Lò Văn Ngh.

Về con cH: Chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh có với nhau 02 con cH là Lò Văn Th, sinh ngày 09/4/2014 và Lò Thị N, sinh ngày 01/12/2017. Chị Vì Thị S yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con cH đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản cH, nợ cH: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với việc có quyền lợi nghĩa vụ liên qua anh Lò Văn Ngh. Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Lò Văn Ngh hợp lệ nhiều lần theo đúng quy định nhưng anh Ngh không có mặt để giải quyết, do vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Ngh về việc UBND xã Mường H yêu cầu Tòa án giải quyết Hủy đăng ký kết hôn trái pháp luật đã cấp cho anh Ngh và chị S và yêu cầu của chị Vì Thị S đề nghị chấm dứt quan hệ hôn nhân và nuôi con cH đối với anh.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã:

Về tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 370, Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000;

Căn cứ Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, 2 Điều 3; khoản 1 điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT- TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La về việc Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh.

Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh - Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013, quyền số 01/2012 đăng ký ngày 15/7/2012 của Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Cho chị Vì Thị S được ly hôn anh Lò Văn Ngh

- Về con cH: Giao cháu Lò Thị N, sinh ngày 01/12/2017 cho chị Vì Thị S trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi; giao cháu Lò Văn Th, sinh ngày 09/4/2014 cho anh Lò Văn Ngh trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh không phải cấp dưỡng nuôi con cH. Về tài sản cH, nợ cH do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi Ngh cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La là người yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lò Văn Ngh và chị Vì Thị S vì thời điểm đăng ký kết hôn chị Vì Thị S chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật. Anh Lò Văn Ngh và chị Vì Thị S cư trú tại xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vì Thị S vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Ngh đã được tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần và niêm yết công khai văn bản triệu tập nhưng vẫn vắng mặt

không có lý do. Hội đồng xét hợp tiến hành xét vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật: Chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh có đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tại thời điểm đăng ký kết hôn chị S mới được 16 tuổi 07 tháng 09 ngày. Như vậy tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Vì Thị S chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 (Nam từ hai mươi tuổi trở lên, nữ từ mười tám tuổi trở lên). Do vậy cần hủy Kết hôn trái pháp luật giữa chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh - Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013, quyển số 01/2012 đăng ký ngày 15/7/2013 của Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đến thời điểm hiện nay, chị S và anh Ngh đã đủ tuổi kết hôn, tuy nhiên quá trình chung sống chị S và anh Ngh có nhiều mâu thuẫn, anh Ngh không chịu tu chí làm ăn, chị S và anh Ngh đã sống ly thân không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên không thể kéo dài cuộc hôn nhân, chị Vì Thị S đề nghị được ly hôn với anh Lò Văn Ngh. Tại biên bản xác minh ngày 21/02/2025 chính quyền địa phương xác nhận hai vợ chồng chị S và anh Ngh có cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, hai anh chị đã sống ly thân với nhau và không còn quan tâm tới nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị S và anh Ngh đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc quyết định cho chị S ly hôn anh Ngh là có căn cứ theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT- TANDTC-VKSNDTC- BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh có 02 con chung là Lò Văn Th, sinh ngày 09/4/20014 và cháu Lò Thị N, sinh ngày 01/12/2017. Chị Vì Thị S yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con cùng. Xét thấy: Cháu Lò Văn Th hiện đang sinh sống cùng bố và có nguyện vọng được ở cùng với bố, nên cần giao cháu Th cho anh Lò Văn Ngh trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Cháu Lò Thị N hiện đang sinh sống cùng mẹ và có nguyện vọng được ở cùng với mẹ, nên cần giao cháu N cho chị Vì Thị S trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Lò Văn Ngh và chị Vì Thị S không phải cấp dưỡng nuôi cho cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết

[4] Về lệ phí: Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 370, Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000;

Căn cứ Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, 2 Điều 3; khoản 1 điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT- TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Về việc Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh.

Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vì Thị S và anh Lò Văn Ngh Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013, quyền số 01/2012 đăng ký ngày 15/7/2012 của Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

2. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vì Thị S: Cho chị Vì Thị S được Ly hôn anh Lò Văn Ngh.

Về con chung: Giao con là Lò Thị N, sinh ngày 01/12/20017 cho chị Vì Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con là Lò Văn Th, sinh ngày 09/4/20014 cho anh Lò Văn Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Ngh và chị S không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Ngh và chị S có quyền đi lại thăm nom con cH không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ủy ban nhân dân xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La được miễn nộp lệ phí sơ thẩm.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- UBND xã Mường H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lô Văn Long